

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2023/HSST
Ngày: 03-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Loan
- Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1997; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn B, xã Ng, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1975 con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1975; gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Vũ Hữu H, sinh năm 1989 và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-11-2022 đến ngày 26-11-2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Bị hại: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30-10-2022, Nguyễn Thị Ph đi xe mô tô đến khu vực ngã tư đường L -H, thành phố N, thì nhìn thấy 01 điện thoại Vivo màu đỏ, ốp lưng màu

tím của bà Phạm Thị Th, sinh năm 1973, trú tại thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định rơi trên đường nên dừng xe, nhặt chiếc điện thoại mang về nhà. Ph kiểm tra thấy điện thoại bị vỡ màn hình nhưng vẫn sử dụng được và có cài mật khẩu. Ph thử mở khóa nhiều lần, khi mở khóa hình chữ L thì mở được. Ph thấy trong máy có cài ứng dụng Zalo và ứng dụng MSB mBank của ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (MSB). Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản trong tài khoản ngân hàng MSB. Ph truy cập vào tài khoản Zalo để tìm kiếm thông tin cá nhân của chủ tài khoản thì phát hiện tài khoản Zalo có tên Phạm Th, ngày sinh 05-12-1973. Sau đó, Ph mở ứng dụng MSB mBank để thử các mật khẩu, khi Ph nhập mật khẩu là 1973 thì đăng nhập thành công vào tài khoản. Ph truy cập vào tài khoản thì phát hiện tài khoản MSB mang tên Phạm Thị Th, số tài khoản 13001015927612 có số dư là 19.797.209 đồng nên đã chuyển khoản số tiền 19.700.000 đồng đến tài khoản mang tên mình, số tài khoản 48010000765672 của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển (BIDV). Sau đó Ph đăng nhập vào tài khoản Ngân hàng BIDV của mình chuyển số tiền 3.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số tài khoản 19031137101010 của chị Phạm Thị Hương L, sinh năm 1994, trú tại xã N1, huyện N, tỉnh Nam Định để trả nợ. Số tiền còn lại Ph chuyển sang tài khoản Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn của mình, số tài khoản 3201205225150 để tiêu xài cá nhân, hiện chỉ còn số dư 2.000.000 đồng. Ngày 06-11-2022, Ph vớt sim và ốp lưng chiếc điện thoại Vivo rồi đem chiếc điện thoại cho bạn là anh Phùng Ngọc Q, sinh năm 1992, trú tại xóm 2, xã N1, huyện N, tỉnh Nam Định nhưng không nói với anh Q về nguồn gốc chiếc điện thoại.

Ngày 07-11-2022, sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại Vivo và bị chiếm đoạt số tiền 19.700.000 đồng bà Th đã đến Công an thành phố N trình báo nội dung sự việc và tự giao nộp 01 bảng sao kê tài khoản Ngân hàng MSB của mình.

Ngày 18-11-2022, Nguyễn Thị Ph đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận số 84/KL-HĐĐGTS ngày 13-12-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ, kiểu máy 1820, máy bị vỡ màn hình, đã thu hồi được là vật chứng của vụ việc có giá trị là: 900.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại Vivo màu đỏ, đã qua sử dụng được anh Phùng Ngọc Quang giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phạm Thị Thúy.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Ph đã tác động để gia đình bồi thường số tiền 19.700.000 đồng cho bà Th. Bà Th đã nhận lại chiếc điện thoại Vivo do anh Phùng Ngọc Q giao nộp cùng số tiền bồi thường trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác của Nguyễn Thị Ph, Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 3.000.000 đồng theo điểm đ khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKSTPNĐ ngày 06-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ph về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ph khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vấn đề dân sự: Bà Phạm Thị Th đã nhận lại tài sản và không có đề nghị khác, vì vậy đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Thị Ph không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Do thiếu hiểu biết mà phạm tội, bản thân đang nuôi 3 con đều còn nhỏ nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Ph tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 17 giờ ngày 30-10-2022, Nguyễn Thị Ph nhặt được chiếc điện thoại Vivo của chị Phạm Thị Th đánh rơi trên lòng đường đoạn ngã tư đường L-H thành phố N, Ph đã truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng MSB của bà Phạm Thị Th thông qua ứng dụng MSB mBank của ngân hàng để chiếm đoạt số tiền 19.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ph đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý, tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Phạm

Thị Th là 19.700.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 BLHS, nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Ph đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N. Bị cáo có nhân thân tốt không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài hành vi phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, người bị hại đã được bồi thường toàn bộ khoản tiền chiếm đoạt và có đơn cũng như tại phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo là công nhân lao động thuần túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ chồng có 3 con đều còn nhỏ (có 1 con dưới 36 tháng tuổi). Từ phân tích trên xét thấy: Cần áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, là thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật nên quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên là có cơ sở.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là công nhân, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về bồi thường dân sự: Bà Phạm Thị Th đã nhận lại tài sản và không có đề nghị khác, vì vậy đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ph bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-11-2022 đến ngày 26-11-2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ph cho Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý

vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Ph và bị hại bà Phạm Thị Th đều có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh